

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ NINH BÌNH  
TỈNH NINH BÌNH**

Bản án số: 147/2020/HS-ST

Ngày 28-09-2020.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NINH BÌNH, TỈNH NINH BÌNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thanh Phương.

*Các hội thẩm nhân dân:* Ông Lê Văn Tú và bà Hoàng Thị Kim Phương.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Tô Thị Phương Liên - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa:** Ông Phạm Việt Cường- Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 09 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 135/2020/TLST- HS ngày 09 tháng 09 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 140/2020/QĐXXST- HS ngày 14 tháng 09 năm 2020 đối với bị cáo:

**Nguyễn Huy D**, sinh năm 1988 tại tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: Thôn S, xã P, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hồng Đ và bà Lê Thị A; vợ, con: Chưa có.

Tiền án: Bản án số 03 ngày 07-01-2020 Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình xử phạt Nguyễn Huy D 10 tháng cải tạo không giam giữ về tội “trộm cắp tài sản”

Tiền sự: không

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 18-06-2020 đến ngày 23-06-2020 chuyển tạm giam trại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình; có mặt.

**- Bị hại:** Chị Trịnh Thùy L, sinh năm 1985; địa chỉ: Số nhà 47, đường Vũ Duy Thanh, phố Bắc Sơn, phường Bích Đào, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình; vắng mặt.

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

+ Ông Nguyễn Hồng Đ, sinh năm 1939; địa chỉ: Thôn S, xã P, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Văn Đ1, sinh năm 1976; địa chỉ: Số nhà 50, đường 385, tổ 3, khu phố 6, phường B, quận 9, thành phố Hồ Chí Minh; vắng mặt.

- *Người làm chứng*: Ông Phạm Văn T, sinh năm 1969; vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Huy D là người đã có 01 tiền án về tội trộm cắp tài sản. Khoảng 19 giờ ngày 17-06-2020, Điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha màu xanh biển kiểm soát 51X7-2049 từ nhà tại Thôn S, xã P, huyện Y, tỉnh Ninh Bình đến thành phố N với mục đích tìm tài sản sơ hở để trộm cắp. Khoảng 19 giờ 20 phút cùng ngày, Đi đến số nhà 47, đường T, phố S, phường Đ, thành phố N thì phát hiện cửa nhà mở nên dựng xe mô tô trên vỉa hè và đi vào trong nhà. Khi vào trong nhà, D nhìn thấy trên tủ nhựa ngoài phòng khách có 01 chiếc máy tính bảng Ipad màu vàng được ốp ngoài bằng ốp da màu vàng của chị Trịnh Thùy L, sinh năm 1985 là chủ nhà. Quan sát thấy trong nhà không có ai, D lén lút dùng tay phải lấy chiếc máy tính bảng cho vào trong cặp quần phía trước bụng đang mặc sau đó đi ra ngoài cửa. Khi ra tới cửa nhà, D bị chị L phát hiện truy hô, D chạy ra đường được khoảng 05 mét thì bị Tổ công tác của Công an phường Bích Đào đang đi tuần tra tại đây phát hiện và bắt giữ. Quá trình kiểm tra phát hiện thu giữ trong cặp quần phía trước bụng của D 01 máy tính bảng Ipad màu vàng, được ốp ngoài bằng chiếc ốp da màu vàng là tài sản vừa trộm cắp được của chị L. Ngoài ra còn thu giữ của D 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha màu xanh biển kiểm soát 51X7-2049, 01 điện thoại di động Samsung Galaxy J7 Prime màu đen, 01 điện thoại di động Viettel màu vàng, 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Nguyễn Huy D, 01 thẻ ngân hàng Techcombank số thẻ 9704078846247175 và 345.000 đồng. Sau đó tổ công tác đã đưa D, vật chứng, người làm chứng về trụ sở lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 45 ngày 19-06-2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự - Ủy ban nhân dân thành phố Ninh Bình kết luận giá trị 01 chiếc máy tính bảng Ipad màu vàng là 7.200.000 đồng, 01 chiếc ốp máy tính bảng bằng da màu vàng là 160.000 đồng. Tổng giá trị tài sản mà Nguyễn Huy D đã trộm cắp của chị Trịnh Thùy L là 7.360.000 đồng.

Quá trình điều tra vụ án, Nguyễn Huy D có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình.

Bản cáo trạng số 134/CT- VKS ngày 08-09-2020 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình truy tố bị cáo Nguyễn Huy D về tội trộm cắp tài sản theo khoản 1 và khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà Kiểm sát viên tham gia phiên toà giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Huy D phạm tội trộm cắp tài sản.

Áp dụng khoản 1 và khoản 5 Điều 173; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 55, khoản 2 Điều 56 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Huy D từ 12 tháng tù đến 15 tháng tù. Tổng hợp với hình phạt D chưa chấp hành là 1 tháng 24 ngày tù về tội trộm cắp tài sản tại bản án hình sự sơ thẩm số 03/2020/HS-ST ngày 07-01-2020 của Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án từ 13 tháng 24 ngày tù đến 16 tháng 24 ngày tù; thời hạn chấp hành hình phạt chung được tính từ ngày bắt tạm giữ 18-06-2020

Phạt bổ sung từ 5 .000.000 đồng đến 7.000.000 đồng để sung quỹ Nhà nước.

- Về án phí: Bị cáo D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo D đã khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo đúng như bản cáo trạng đã truy tố. Bị cáo đã ủy quyền cho bố đẻ là ông Nguyễn Hồng Đ nhận lại 01 điện thoại di động Samsung Galaxy J7 Prime màu đen, 01 điện thoại di động Viettel màu vàng, 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Nguyễn Huy D, 01 thẻ ngân hàng Techcombank số thẻ 9704078846247175 và 345.000 đồng. Bị cáo không có ý kiến bào chữa, tranh luận gì và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Trong quá trình điều tra bị hại là chị Trịnh Thùy L khai báo: Tới 17-06-2020 chị bị mất trộm 01 chiếc máy tính bảng Ipad màu vàng và 01 chiếc ốp máy tính bảng bằng da màu vàng. Chị đã nhận lại các tài sản trên và không có ý kiến đề nghị gì khác.

Trong quá trình điều tra người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Nguyễn Hồng Đ và anh Nguyễn Văn Đ1 đều xác định: Công an thu giữ của D01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha màu xanh biển kiểm soát 51X7-2049 có nguồn gốc là của anh Đ1. Năm 2014 anh Đ1 đã tặng chiếc xe trên cho bố đẻ là ông Nguyễn Hồng Đ. Ông Đ và anh Đ1 không biết D sử dụng chiếc xe trên để đi trộm cắp ngày 17-06-2020. Cơ quan điều tra công an thành phố Ninh Bình đã trả lại cho ông Đ tài sản trên và ông Đ, anh Đ1 không có ý kiến đề nghị gì khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an thành phố Ninh Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai tại phiên tòa của bị cáo Nguyễn Huy D đúng như nội dung bản cáo trạng, phù hợp với lời khai của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Từ những chứng cứ nêu trên đủ căn cứ kết luận: Khoảng 19 giờ 20 phút ngày 17-06-2020 tại số nhà 47, đường T, phố S, phường Đ, thành phố N, tỉnh Ninh Bình Nguyễn Huy D đã có hành vi lợi dụng sơ hở, lén lút chiếm đoạt 01 chiếc máy tính bảng Ipad màu vàng được ốp ngoài bằng ốp da màu vàng có tổng giá trị là 7.360.0000 đồng của chị Trịnh Thùy L.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, nó đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được Nhà nước bảo vệ và gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện.

### **Điều 173. Tội trộm cắp tài sản**

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng.

...”

Đối chiếu với quy định của pháp luật hình sự thấy hành vi, tội danh và điều khoản áp dụng tại cáo trạng, lời luận tội, các chứng cứ buộc tội bị cáo như Kiểm sát viên trình bày tại phiên tòa là có căn cứ. Hội đồng xét xử kết luận bị cáo Nguyễn Huy D phạm tội trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Bị cáo D phạm tội khi đang chấp hành bản án hình sự sơ thẩm số 03/2020/HS-ST ngày 07-01-2020 của Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

- Bị cáo D đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và có bố là thương binh nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về nhân thân: Bị cáo đang chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ về tội trộm cắp tài sản lại tiếp tục phạm tội. Điều đó chứng tỏ bị cáo có nhân thân xấu và là người khó giáo dục, cải tạo.

[5] Căn cứ quy định của Bộ luật Hình sự, cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần phải xử phạt bị cáo Nguyễn Huy D một mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để tạo điều kiện cho bị cáo cải tạo thành người có ích cho gia đình và xã hội.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 03/2020/HS- ST ngày 07-01-2020 của Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình xử phạt D10 tháng cải tạo không giam giữ về tội trộm cắp tài sản được trừ đi 6 ngày tạm giữ (bằng 18 ngày cải tạo không giam giữ), bị cáo còn phải chấp hành 9 tháng 12 ngày cải tạo không giam giữ. Như vậy khi xét xử D đang phải chấp hành một bản án mà lại thực hiện hành vi phạm tội mới, Tòa án quyết định hình phạt chung theo quy định tại Điều 55 và khoản 2 điều 56 Bộ luật Hình sự. Bị cáo D chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ từ ngày 20-02-2020 đến ngày 18-06-2020 bị bắt tạm giữ. Do đó thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ của D được tính từ ngày 20-02-2020 đến ngày 17-06-2020 là 3 tháng 28 ngày. Thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ của D còn lại 5 tháng 14 ngày chuyển đổi thành 01 tháng 24 ngày từ theo tỷ lệ cứ 03 ngày cải tạo không giam giữ được chuyển đổi thành 1 ngày tù và được tổng hợp với hình phạt của bản án này để quyết định hình phạt chung.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo D có nghề nghiệp ổn định nên áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp với quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[6] Về trách nhiệm dân sự và biện pháp tư pháp:

Cơ quan điều tra công an thành phố Ninh Bình đã trả lại cho chị Trịnh Thùy L 01 chiếc máy tính bảng Ipad màu vàng và 01 chiếc ốp máy tính bảng bằng da màu vàng, chị L đã nhận và không có ý kiến đề nghị gì khác. Do đó Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha màu xanh biển kiểm soát 51X7-2049 thu giữ của Nguyễn Huy D. Quá trình điều tra xác định

chiếc xe này có đăng ký xe mang tên anh Nguyễn Văn Đ1 sinh năm 1976, trú tại phường B, quận 9, thành phố Hồ Chí Minh là anh trai của D. Năm 2014 anh Đ1 đã tặng chiếc xe trên cho bố đẻ là ông Nguyễn Hồng Đ sinh năm 1939 trú tại thôn S, xã P, huyện Y, tỉnh Ninh Bình. Ngày 17-06-2020 D sử dụng chiếc xe trên để đi trộm cắp, ông Đ và anh Đ1 không biết. Do vậy, Cơ quan điều tra công an thành phố Ninh Bình đã trả lại chiếc xe trên cho ông Đ. Đối với 01 điện thoại di động Samsung Galaxy J7 Prime màu đen, 01 điện thoại di động Viettel màu vàng, 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Nguyễn Huy D, 01 thẻ ngân hàng Techcombank số thẻ 9704078846247175 và 345.000 đồng thu giữ của Nguyễn Huy D, quá trình điều tra xác định những tài sản này không liên quan đến hành vi phạm tội của Du. Cơ quan điều tra Công an thành phố Ninh Bình đã trả lại những tài sản trên cho ông Nguyễn Hồng Đ bố đẻ của D- là người được D ủy quyền để nhận lại tài sản. Ông Đ đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu đề nghị gì. Do đó Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét .

[7] Về án phí: Bị cáo D phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[8] Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

**Vì các lẽ trên,**

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 và khoản 5 Điều 173; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 ; Điều 55; khoản 2 Điều 56 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Huy D phạm tội trộm cắp tài sản.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Huy D 12 (mười hai ) tháng tù về tội trộm cắp tài sản . Tổng hợp với hình phạt chưa chấp hành là 01 tháng 24 ngày tù về tội trộm cắp tài sản tại bản án hình sự sơ thẩm số 03/2020/HS-ST ngày 07- 01- 2020 của Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 13 tháng 24 ngày tù; thời hạn chấp hành hình phạt chung được tính từ ngày bắt tạm giữ 18-06-2020.

Phạt bổ sung 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) đối với bị cáo Nguyễn Huy D để sung quỹ Nhà nước.

2. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Huy D phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm

Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (28-09-2020); bị hại và người có quyền, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao cho họ hoặc được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình
- VKSND thành phố Ninh Bình
- Sở Tư pháp tỉnh Ninh Bình
- Chi cục THA DS thành phố Ninh Bình.
- Cơ quan điều tra và Cơ quan THAHS Công an thành phố Ninh Bình
- Bị cáo
- Bị hại.
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Thị Thanh Phương**